TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG-TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 112/2018/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 147/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phan T Ng** – sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tr H -** sinh năm: 1983. Địa chỉ: Ấp H, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 116, 117 và 118 Luật Hôn nhân và Gia đình được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Phan T Ng và anh Nguyễn Tr H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan T Ng và anh Nguyễn Tr H thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con: Chị Phan T Ng và anh Nguyễn Tr H có hai con chung là cháu Nguyễn T L - sinh ngày 03 tháng 5 năm 2009 và cháu Nguyễn Th Đ - sinh ngày 11 tháng 5 năm 2012, hai con đang ở với chị Ng. Chị Ng và anh H thống nhất giao hai con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi khi ly hôn; Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được quyền cản trở.

Anh Nguyễn Tr H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn T L - sinh ngày 03 tháng 5 năm 2009 và cháu Nguyễn Th Đ - sinh ngày 11 tháng 5 năm 2012, theo phương thức định kỳ hàng tháng, mức cấp dưỡng là 695.000đ/cháu/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2018 đến khi cháu L và cháu Đ tròn 18 tuổi.

2.3 Về quan hệ tài sản và nợ: Chị Phan T Ng và anh Nguyễn Tr H xác định vợ chồng anh, chị không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Ng tự nguyện chịu án phí Hôn nhân Gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng của anh H là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Ng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011718 ngày 28 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, chuyển thu án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- UBND xã V;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Đang